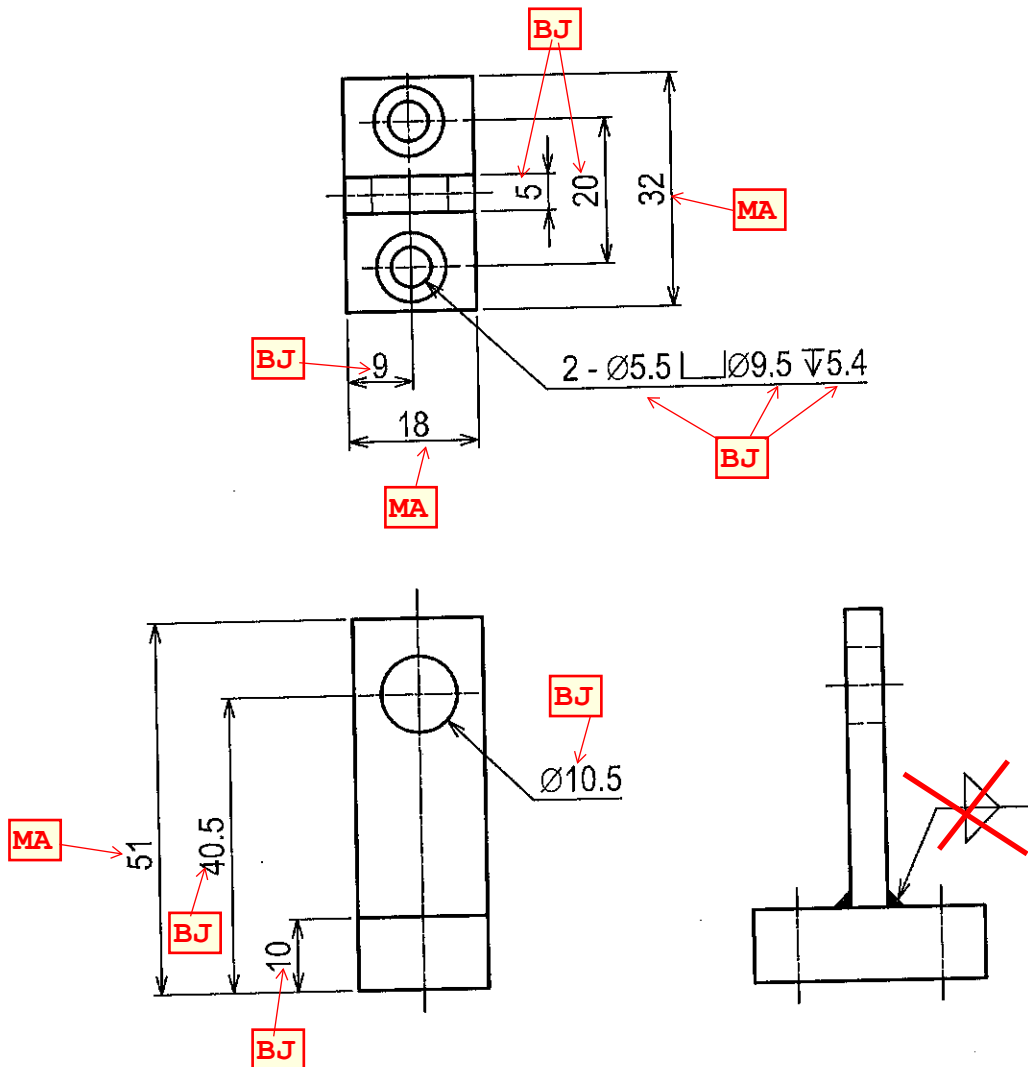


Thinh
10/5/17

REV.	DATE	DESCRIPTION	REF.No.	DWN.	CHKD.	CUTTING TOLERANCE
init.	2018/01/10			Do Quang Ham	Dong Khac Tu	0.5 ≤ , ≤ 6 ± 0.1
△						6 < , ≤ 30 ± 0.2
△						30 < , ≤ 120 ± 0.3
△						120 < , ≤ 400 ± 0.5
10/29						TOLERANCES NOT OTHERWISE SPECIFIED APPLIES JIS B 0405-m, JIS B 0419-k
						FINISH MARKS
						▽ Ra 6.3

All C0.5



414 207 0324

DSGND.	CHKD.	TITLE	PARTS NAME
Pham_Phu_Quoc	Dong_Khac_Tu	部品図 PART DRAWING	シリンダーホルダー CYLINDER HOLDER
QUENCH&TEMPER	SURFACE	部品図	汽缸座
HRC 0 ° ~ 0 °	SOB	部品図	汽缸座
MATERIAL	DATE	SCALE	DWG.No.
SS400	2018/01/10	1:1	R143852

MABUCHI MOTOR CO.,LTD.

4142070324, R143852 - GIA CONG - 24/10/2022

SNO: **R143852**

SỐ PCS TỐI THIỂU/1 LẦN ĐẶT HÀNG:

NGƯỜI THIẾT LẬP: **10197**

DIỄN GIẢI	THỜI GIAN CHUẨN 1P
1.VẬT LIỆU: S45C: -T20*37*56	AA:20 MA:30 BJ:30 AB:10